

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2024/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Đồng Thị Hà T, sinh năm 1992; Nơi thường trú: Thôn 3, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. Nơi ở hiện tại: Ấp X, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*: anh Nguyễn Trịnh Đ, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào **Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110 và Điều 116** Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **31** tháng **12** năm **2024**;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **31** tháng **12** năm **2024** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đồng Thị Hà T và anh Nguyễn Trịnh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: chị Đồng Thị Hà T và anh Nguyễn Trịnh Đ thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao 02 con chung gồm Nguyễn Đức H, sinh ngày 19/5/2013 và Nguyễn Đức Q, sinh ngày 29/8/2020 cho chị Đồng Thị Hà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Trịnh Đ được quyền đi lại thăm nom con chung không ai có quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Trịnh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02(Hai) con chung định kỳ hàng tháng. Mỗi tháng cấp dưỡng 1.000.000đồng (Một triệu đồng)/1(một) con chung. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/01/2025 đến khi các con đủ 18 tuổi.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi **con chung**. Khi người có yêu cầu được quy định tại Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi về việc cấp dưỡng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật chị Đồng Thị Hà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng anh Nguyễn Trịnh Đ còn phải trả tiền lãi theo lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian, số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7 b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung, về nợ chung: Chị Đồng Thị Hà T và anh Nguyễn Trịnh Đ thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí HNGĐ sơ thẩm:* Nguyên đơn chị Đồng Thị Hà T tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đồng Thị Hà T đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007196 ngày 25/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- THADS huyện Bù Đốp;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đoàn Ngọc Thảo